

Mỹ Hưng, ngày 18 tháng 10 năm 2024

CÔNG KHAI
THEO THÔNG TƯ 09/2024/TT-BGDĐT NGÀY 03 THÁNG 6 NĂM 2024
CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

I. THÔNG TIN CHUNG

1.1 Tên cơ sở.

Trường mầm non Mỹ Hưng

1.2 Địa chỉ trụ sở.

Địa chỉ: Thôn Phượng Mỹ xã Mỹ Hưng – Thanh Oai – Hà Nội

Điện thoại: 0988394256

Email: mnmyhung-to@hain.edu.vn

Websie: <https://mamnon-myhung-hanoi.violet.vn>

1.3 Loại hình cơ sở giáo dục.

Trường mầm non công lập

1.4 Quá trình hình thành và phát triển.

Nhà trường được thành lập theo Quyết định số 516/TCCB ngày 26/7/1994 của Sở Giáo dục Đào tạo tỉnh Hà Tây. Quyết định số 99-QĐ/UB ngày 08/3/2024 của UBND huyện Thanh Oai về đổi tên trường MN dân lập thành trường MN Bán công Mỹ Hưng. Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 06/7/2009 của UBND huyện Thanh Oai về việc đổi tên trường Mầm non Bán công Mỹ Hưng thành trường mầm non Mỹ Hưng.

Trường có 2 điểm trường, khu trung Tâm đặt tại thôn Phượng Mỹ, khu lẻ đặt tại thôn Quảng Minh.

Trường có bề dày thành tích, nhiều năm được công nhận là trường tiên tiến cấp huyện và tập thể lao động xuất sắc cấp thành phố. Trường được đảng bộ, chính quyền, nhân dân xã Mỹ Hưng luôn luôn quan tâm, đầu tư có hiệu quả. Mỹ Hưng là xã có truyền thống hiếu học. Nhà trường có đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đầy đủ về số lượng đảm bảo về chất lượng, tư cách phẩm chất đạo đức tốt, tay nghề vững vàng, có năng lực, nhiệt tình năng động trong công tác, có kinh nghiệm trong quản lý và giảng dạy, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc.

1.5 Thông tin đại diện pháp luật.

Họ về tên: Nguyễn Thị Tú Uyên

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ làm việc: Trường mầm non Mỹ Hưng Thôn Phượng Mỹ xã Mỹ Hưng
– Thanh Oai – Hà Nội

Điện thoại: 0988394256

Email: lamuyen14092008@gmail.com

1.6 Tổ chức bộ máy.

Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 06/7/2009 của UBND huyện Thanh Oai về việc đổi tên trường Mầm non Bán công Mỹ Hưng thành trường mầm non Mỹ Hưng.

Danh sách hội đồng trường nhiệm kỳ 2021-2026 gồm có:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Chức danh
1	Nguyễn Thị Tú Uyên	Hiệu trưởng - Trường MN Mỹ Hưng	Chủ tịch
2	Nguyễn Như Vương	Trưởng ban đại diện cha mẹ học sinh	Phó CT
3	Trịnh Minh Thủy	Phó chủ tịch UBND xã Mỹ Hưng	Thành viên
4	Nguyễn Thị Thúy	Chủ tịch Công đoàn - Trường MN Mỹ Hưng	Thành viên
5	Phạm Như Ngọc	Bí thư Chi đoàn	Thành viên
6	Phạm Thị Hương	Tổ trưởng chuyên môn tổ Mẫu giáo	Thành viên
7	Nguyễn Thị Anh	Tổ trưởng chuyên môn tổ Nhà trẻ	Thành viên
8	Nguyễn Thị Hương	Tổ trưởng tổ nuôi dưỡng	Thành viên
9	Đào Thị Hằng	Tổ trưởng tổ văn phòng	Thành viên

Quyết định số: 4052/QĐ-UBND ngày 31/5/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Thanh Oai về việc điều động và bổ nhiệm viên chức lãnh đạo quản lý Trường Mầm non Mỹ Hưng đối với đồng chí Nguyễn Thị Tú Uyên chức vụ Hiệu trưởng.

Quyết định số: 4096/QĐ-UBND ngày 31/5/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Thanh Oai về việc điều động và bổ nhiệm viên chức lãnh đạo quản lý Trường Mầm non Mỹ Hưng đối với đồng chí Lê Thị Thanh chức vụ Phó hiệu trưởng.

Quyết định số: 351/QĐ-UBND ngày 31/5/2018 của Ủy ban nhân dân huyện Thanh Oai về việc điều động và bổ nhiệm viên chức lãnh đạo quản lý Trường Mầm non Mỹ Hưng đối với đồng chí Đào Thị Thúy chức vụ Phó hiệu trưởng.

CƠ CẤU TỔ CHỨC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2024-2025

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Tú Uyên

HIỆU PHÓ 1

Lê Thị Thanh

HIỆU PHÓ 2

Đào Thị Thúy

Khối 5 tuổi

1. Kiều Thị Hằng - Tổ phó tổ MG

2. Nguyễn Thị Thúy - GV - Chủ tịch Công đoàn

3. Hoàng Thị Thi - GV
4. Nguyễn Thị Bích Huệ - GV - Phó bí thư đoàn
5. Phạm Thị Duyên - GV
6. Nguyễn Thị Nga - GV
7. Nguyễn Thị Thơm
8. Đào Thị Hương - GV
9. Lê Thị Thanh Yên - GV

Khối 4 tuổi

1. Phạm Thị Hương - Tổ trưởng tổ MG
2. Lê Thị Hương - GV
3. Trịnh Thị Hương - GV
4. Nguyễn Thị Phương - GV
5. Phạm Như Ngọc - GV - Bí thư đoàn
6. Lê Thị Tâm - GV
7. Nguyễn Thị Hoa - GV
8. Nguyễn Thị Hằng - GV
9. Nguyễn Thị Hương - GV

Khối 3 tuổi

1. Nguyễn Thị Anh - Tổ trưởng tổ NT
2. Hoàng Thị Hòa - GV
3. Nguyễn Thị Thanh - GV
4. Lê Thị Tuyết - GV
5. Đào Thị Trang - GV
6. Nguyễn Thị Sáng - GV
7. Nguyễn Thị Thạch anh - GV
8. Tạ Thị Thanh Dung - GV
9. Nguyễn Thị Đức - GV

Khối nhà trẻ

1. Tạ Thị Dương - Tổ phó tổ NT
2. Nguyễn Thị Tô Hương - GV
3. Hoàng Thị Thúy - GV
4. Lưu Thị Hương - GV
5. Lê Thị Bình - GV
6. Lê Thị Thúy Bình - GV

Khối phục vụ CSND

1. Nguyễn Thị Hương - Tổ trưởng tổ nuôi dưỡng
2. Nguyễn Thị Tâm - Tổ trưởng tổ nuôi dưỡng
3. Nguyễn Thị Thơm - NVNĂ
4. Nguyễn Thị Thủy - NVNĂ
5. Nguyễn Thị Giang - NVNĂ
6. Tạ Minh Nguyệt - NVNĂ
7. Nguyễn Thị Liêm - NVNĂ
8. Nguyễn Thị Quỳnh - NVNĂ

Bảo vệ

1. Hoàng Văn Tiến
2. Nguyễn Trung Tín

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN
1 Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên.

Stt	Nội dung	Tổng số	Trình độ đại học					
			TS	ThS	ĐH	CD	TC	Dưới TC
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	48		1	33	7	5	2
I	Giáo viên	33			29	4		
1	Nhà trẻ	6			6			
2	Mẫu giáo	27			23	4		
II	Cán bộ quản lý	3		1	2			
1	Hiệu trưởng	1			1			
2	Phó hiệu trưởng	2		1	1			
III	Nhân viên	12			2	3	5	2
1	Nhân viên văn thư							
2	Nhân viên kế toán (văn thư)	1			1			
3	Thủ quỹ							
4	Nhân viên y tế	1			1			
5	Nhân viên nấu ăn	8				3	5	
	Lao công bảo vệ	2						2

2 Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp

Stt	Nội dung	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025
1	Cán bộ quản lý		
	Số lượng	3	3
	Tỷ lệ	100%	100%

2	Giáo viên		
	Số lượng	29	29
	Tỷ lệ	100%	100%

3. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hàng năm theo quy định

Stt	Nội dung	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025
1	Cán bộ quản lý		
	Số lượng	3	3
	Tỷ lệ	100%	100%
2	Giáo viên		
	Số lượng	33	33
	Tỷ lệ	100%	100%

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT.

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Tổng số phòng	32	Số m ² /trẻ em
II	Loại phòng học	15	
1	Phòng học kiên cố	15	
2	Phòng học bán kiên cố	0	
3	Phòng học tạm	0	
4	Phòng học nhờ	0	
III	Số điểm trường	2	
IV	Tổng diện tích đất toàn trường (m²)	5.583 m ²	14,9m ²
V	Tổng diện tích sân vườn (m²)	3.816 m ²	10,2m ²
VI	Tổng diện tích một số loại phòng	3.174m ²	8,4m ²
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)	855m ²	2,3m ²
2	Diện tích phòng ngủ (m ²)		
3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)	200m ²	0,5m ²
4	Diện tích hiên chơi (m ²)	384m ²	1m ²

5	Diện tích phòng giáo dục thể chất (m ²)	70m ²	0,2
6	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng (m ²)	70m ²	0,2
7	Diện tích nhà bếp và kho (m ²)	204m ²	0,54
VII	Tổng số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/nhóm (lớp)
1	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	12	1 bộ/lớp
2	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định	3	1 bộ/lớp
VIII	Tổng số đồ chơi ngoài trời	1	7 cái/sân trường
IX	Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v...)	21	
X	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác (Liệt kê các thiết bị ngoài danh mục tối thiểu theo quy định)		Số thiết bị/nhóm (lớp)
1	Điều hòa	44	2 cái/lớp
2	Bình nóng lạnh	15	1 cái/lớp
3	Ti vi	16	1 cái/lớp
4	Cây nước nóng lạnh	14	1 cái/lớp
5	Máy tính	21	1 cái/lớp
6	Máy in	16	0,7 cái/lớp

XI	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Số lượng(m ²)			
			Dùng cho học sinh		Số m ² /trẻ em	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	3		15/15		0,43m ²
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*	0	0	0	0	0

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

4.1 Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở:

Trường mầm non Mỹ Hưng đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2 theo QĐ số 2935/QĐ-SGDĐT ngày 27 tháng 12 năm 2023.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG (Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ em của năm học trước)

Stt	Nội dung	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025 (thời điểm T9/2024)
1	Tổng số lớp	15	15
2	Tổng số trẻ	380	370
3	Số trẻ bình quân/nhóm (lớp)	- Nhà trẻ: 21,3 trẻ/nhóm - Mẫu giáo: 26,3 trẻ/lớp	- Nhà trẻ: 20 trẻ/nhóm - Mẫu giáo: 25,8 trẻ/lớp
4	Số trẻ học 02 buổi/ngày	380	370
5	Số trẻ được tổ chức học ăn bán trú	380	370
6	Số trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra sức khỏe định kỳ	380	370
7	Kết quả thực hiện phổ cập giáo dục cho trẻ mầm non 5 tuổi	107	114

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

Stt	Nội dung	Năm 2023	Dự kiến Năm 2024
1	Tình hình tài chính (các khoản chi phân theo):	5.310.624.000đ	6.625.951.000đ
	- Chi tiền lương cho CBGVNV	4.805.846.000đ	6.031.077.000đ
	- Chi khác	492.200.000đ	399.354.000đ
	- Chi hỗ trợ hộ nghèo và cận nghèo	12.578.000đ	18.630.000đ

2	Các khoản thu chi học phí NH (2023 – 2024), (2024 – 2025)	312.610.000đ	219.735.000đ
3	Đồ dùng chăm sóc bán trú NH (2023 – 2024), (2024 – 2025)	55.950.000đ	74.800.000đ
4	Chăm sóc bán trú NH (2023 – 2024), (2024 – 2025)	499.875.000đ	780.435.000đ
5	Tiền học phẩm NH (2023 – 2024) (2024 – 2025)	55.950.000đ	
6	Tiền ăn NH (2023 – 2024), (2024 – 2025)	1.261.550.000đ	
7	Tiền nước uống NH (2023 – 2024), (2024 – 2025)	39.984.000đ	43.173.000đ

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Công tác tuyển sinh

Năm học 2023-2024 nhà trường có 380 học sinh, trong đó: nhà trẻ 24-36T: 3 lớp/64 học sinh; MG 3 tuổi: 4 lớp/ 98 học sinh, MG 4 tuổi: 4 lớp/ 111 học sinh, MG 5 tuổi: 4 lớp/107 học sinh. Nhà trường đủ chỉ tiêu huyện giao đầu năm học.

Công tác phổ cập: Hoàn thành tốt công tác phổ cập giáo dục trẻ em năm tuổi trên địa bàn xã Mỹ Hưng.

2. Chất lượng đội ngũ

Tổng số CBGVNV là: 49 đ/c. Trong đó: Ban giám hiệu: 3 đ/c; Giáo viên: 34 đ/c; nhân viên: 12 đ/c. Nhà trường đảm bảo số người làm việc theo đúng quy định tại Thông tư 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 của Bộ GDĐT và Bộ nội vụ quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập. Trình độ trên chuẩn đạt 88,2%

3. Công tác quản lý mầm non ngoài công lập

Nhà trường tham mưu cho UBND xã thực hiện tốt công tác quản lý mầm non ngoài công lập, thường xuyên kiểm tra, tư vấn giám sát chuyên môn, đảm bảo an toàn cho trẻ.

4. Chất lượng tổ chức các hoạt động giáo dục

Tạo điều kiện cho 49 đ/c cán bộ, quản lý và giáo viên, nhân viên tham gia các lớp đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, Trong năm học nhà trường tổ chức bồi dưỡng cho CBGVNV các nội dung sau:

- Bồi dưỡng chuyên đề “Người giáo viên truyền cảm hứng” BGH và 16 giáo viên.

- Bồi dưỡng **HDÂN** của phòng 03 GV
- Bồi dưỡng xây dựng kế hoạch giáo dục: 33 đ/c giáo viên tham gia.
- Bồi dưỡng chuyên đề “Tổ chức các hoạt động sáng tạo cho trẻ mầm non:

33 đ/c giáo viên tham gia.

- Bồi dưỡng chuyên đề Phát triển ngôn ngữ: 33 đ/c GV tham gia.
- Bồi dưỡng chuyên đề “Xây dựng môi trường sáng tạo trong trường mầm non”: 03 đ/c GV tham gia.
- Bồi dưỡng chuyên đề “Phòng cháy, chữa cháy” 100% CBGVNV tham gia.
- Trẻ tích cực tham gia các hội thi “Chúng cháu vui khỏe” có 04 lớp đạt giải nhất, 05 lớp đạt giải nhì, 03 lớp đạt giải ba, Hội thi “Bé khéo tay” có 25 giải nhất, 31 giải nhì, 26 giải ba. Hội thi “Rung chuông vàng” 2 cháu giải nhất, 2 cháu giải nhì và 3 cháu giải ba.

- 03 đ/c GVNV tham gia Hội thi GVNV giỏi cấp huyện, trong đó 02 đ/c GV đạt giải nhì (cô Hoàng Thị Hòa, Lê Thị Tâm), 01 cô nuôi (Tạ Minh Nguyệt) đạt giải nhì hội thi giáo viên, cô nuôi giỏi cấp huyện. 06 đồng chí tham gia thi bài giảng elearning có 4 đ/c đạt giải nhì (Hoàng Thị Thi, Phạm Thị Duyên, Nguyễn Bích Huệ, Ngô Thị Nga, 2 đ/c đạt giải khuyến khích cấp huyện.

5. Chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng

- Chất lượng bữa ăn hàng ngày của trẻ đảm bảo tốt về VSAT thực phẩm, đảm bảo về chất lượng trong quá trình chế biến - Tỷ lệ cân đối giữ các chất P, L, G:

Nhà trẻ: P 14,1 – 14,9; L 35,5 – 36,7; G 49,1 – 50,5; Klo 671,7 – 720,8

Mẫu giáo: P 14,6 – 14,8; L 28,6 – 29,4; G 55,8 – 56,6; Klo 784,3 – 843,8

Canxi, B1 đảm bảo theo quy định. Giảm tỉ lệ suy dinh dưỡng và thấp còi

+ 100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ

- 100% trẻ được theo dõi biểu đồ sức khỏe:

Tỉ lệ trẻ SDD: 04 trẻ; 1,0%

Tỉ lệ trẻ thấp còi: 06 trẻ; 1,6%

Tỉ lệ trẻ béo phì: 10 trẻ 2,6%

6. Đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị GDMN

Trong năm học nhà trường đã làm tốt công tác đầu tư và sửa chữa về CSVC nhằm thực hiện tốt công tác chăm sóc, giáo dục trẻ như: Sửa hệ thống đường nước các nhóm lớp. Trang bị đầy đủ các dụng cụ vệ sinh cho các lớp, nhà bếp, văn phòng. Mua mới máy say cua, xoong, bát, thìa, rổ rá cho nhà bếp. Mua bổ sung được 8 cây nước ấm cho các nhóm lớp để đảm bảo dùng cho trẻ trong mùa đông. Đã xử lý thấm trần, sơn lại cổng trường, tường mặt tiền các phòng học, khu hiệu bộ, bếp ăn ở khu trung tâm, Sơn lại tường 4 phòng học khu Quảng Minh. Đã xử lý chống mối mọt phòng nghệ thuật, phòng thể chất, phòng học. Thay thế các bảng biểu tuyên truyền cha mẹ học sinh, sửa chữa và sơn lại đồ chơi ngoài trời 2 khu, thay thế cỏ nhân tạo và sửa sang lại khu vườn cỏ tích khu trung tâm.

Nhà trường xây dựng vườn cây ăn quả của bé, cải tạo, trồng mới hệ thống cây cảnh ở khu vui chơi cho trẻ. Bổ sung, trồng mới các cây bóng mát và trồng các loại hoa, cây xanh, cây cảnh xung quanh sân trường ở khu Trung tâm, khu Quảng Minh tạo nên một môi trường sư phạm: “Sáng, xanh, sạch đẹp”.

7. Công tác thi đua khen thưởng

Tập thể nhà trường đạt danh hiệu tập thể lao động lao động xuất sắc, 6 cá nhân đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở, 1 cá nhân được Chủ tịch UBND huyện tặng giấy khen.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Thanh Oai (để b/c);
- Các PHT, Tổ trưởng;
- Lưu VT/VP./.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Tú Uyên